UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1289 /BC-SNN

Điện Biên, ngày 14 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản tháng 5 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Văn bản số 8174/BNN-CBTTNS ngày 30/10/2019 về việc cử đầu mối triển khai, thực hiện chức năng, nhiệm vụ công tác chế biến và phát triển thị trường nông sản. Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên báo cáo tình hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản tháng 5 năm 2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Tình hình sản xuất, chế biến và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản

1. Cây lương thực, thực phẩm

1.1 Lúa gạo

Trên toàn tỉnh diện tích gieo cấy vụ lúa Đông Xuân được 9.885,7/9.685,9 ha kế hoạch giao (huyện Điện Biên 4.200,34 ha; Điện Biên Đông 840,1 ha; Mường Ảng 1.095,5 ha; Tuần Giáo 1.130 ha; Mường Chà 287 ha; Tủa Chùa 582 ha; Nậm Pồ 199,4 ha; Mường Nhé 238,94 ha; Mường Lay 240,1 ha; TP. Điện Biên Phủ 1.072,34 ha). Đạt 102,06% kế hoạch. Hiện nay lúa đang giai đoạn Chín - thu hoạch; Diện tích thu hoạch 4.304,6 ha, năng suất bình quân ước đạt 61,96 tạ/ha, sản lượng ước đạt 26.672,3 tấn.

Lúa Nương: Diện tích đã gieo 10.467,7 ha/24.029,3 ha KH giao, thực hiện tại các huyện: Điện Biên Đông, Điện Biên, Tuần Giáo, Mường Nhé và thành phố Điện Biên Phủ; chậm hơn cùng kỳ năm trước 2.173,6 ha.

Diễn biến giá: Trong tháng 5 bước vào thu hoạch lúa vụ Đông Xuân nguồn cung dồi dào giá thóc gạo giảm hơn so với tháng 4/2023. Cụ thể: Giá thóc tẻ thịt (loại dài thơm hoặc Dự Hương) dao động từ 8.000 - 8.500 đồng/kg (giảm 500 đồng/kg); giá thóc Séng cù bình quân 10.000 - 10.500 đồng/kg (giảm 2.000 đồng/kg); thóc nếp thịt (loại thơm hoặc loại sử dụng phổ biến ở địa phương) dao động từ 10.000 – 15.000 đồng/kg, thấp nhất là 8.000 đồng/kg (đối với giống nếp 97,87).

Mặt hàng gạo: Các loại gạo giảm giá so với tháng 4/2023. Cụ thể, giá bán lẻ Gạo tẻ thường 12.000 - 16.000 đồng/kg (chủ yếu là các loại dài thơm, Dự Hương, vai gãy, J02) giảm 2.000 đ/kg; gạo Tám thơm 14.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Séng cù 22.000 – 28.000 đồng/kg (giảm 2.000 - 3.000 đ/kg); gạo nếp nương 30.000 - 37.000 đồng/kg (Giữ giá).

Dự báo trong thời gian tới giá lúa, gạo có xu hướng ổn định hoặc giảm nhẹ do bước vào vụ thu hoạch lúa Đông Xuân nên lượng thóc bán ra thị trường nhiều, nguồn cung dồi dào.

1.2 Rau, củ tươi

Diện tích gieo trồng mới đối với rau các loại tháng 5 đạt 96,57 ha, tổng diện tích rau trên toàn tỉnh hiện có 2.762,75 ha, trong đó diện tích cho thu hoạch là 614,18 ha; sản lượng thu hoạch ước đạt 11.555,72 tấn, riêng đối với các loại đậu, đỗ diện tích trồng là 1,53 ha.

Trong tháng 5 thời tiết nắng nóng, ít mưa nên giá một số loại rau, củ có biến động tăng nhẹ. Một số loại rau gia vị giá tăng mạnh đặc biệt là rau mùi.

Theo điều tra thực tế tại một số chợ địa phương, giá cả một số loại rau, củ, quả cụ thể: rau cải xanh 15.000 - 20.000 đồng/kg (tăng 5.000đ/kg); rau mùi (4.000 - 5.000 đồng/bó(tăng 2.000-3.000 đ/bó); bí đỏ 15.000 – 18.000 đồng/kg; Rau muống 3.000 - 5.000 đồng/mớ; Quả su su 10.000-15.000đồng/kg; cà chua 20.000 – 23.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg).

Dự báo trong thời gian tới, giá rau, củ, quả có thể giữ ổn định hoặc giảm nhẹ do nguồn cung dồi dào, đa dạng các loại sản phẩm.

1.3 Cây ăn quả

Hiện nay các địa phương đang tập trung chăm sóc những diện tích hiện có đảm bảo cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, đồng thời chuẩn bị đất, cây giống các loại vật tư cần thiết để trồng mới. Cùng với việc chăm sóc các loại cây trồng bà con nông dân tranh thủ thu hoạch sản phẩm một số sản phẩm như mít, dứa, vải, xoài…..

Cây dứa Tổng diện tích trồng 446 ha (huyện Điện Biên 60 ha; Tuần Giáo 45 ha; Mường Chà 319 ha, Nậm Pồ 21,95 ha) tăng hơn cùng kỳ năm trước 9 ha. Đa số sản phẩm dứa được xuất bán cho các thương lái thu mua đưa về các thị trường bán lẻ các chợ đầu mối tại Hà Nội, Sơn la, Ninh Bình với giá 5.000 – 6.000 đồng/kg, chiếm 60% sản lượng; một phần xuất bán cho các nhà máy chế biến với giá 3.500 – 5.000 đồng/kg, chiếm 20% sản lượng; còn lại các hộ dân bán lẻ tại thị trường trong tỉnh với giá dao động lớn từ 8.000 – 15.000 đồng/kg tùy thuộc kích cỡ quả.

Giá cả điều tra một số mặt hàng quả tươi tại các chợ đầu mối trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ như sau: Chanh quả tươi từ 25.000 - 35.000 đồng/kg. Cam Sành từ 35.000 - 40.000 đồng/kg. Các loại táo nhập khẩu 140.000 - 150.000 đồng/kg; dưa lưới 35.000 - 50.000 đồng/kg. Xoài tứ quý 35.000 đồng/kg; Nho 150.000 - 250.000 đồng/kg.

Đối với các sản phẩm quả tươi trồng tại Điện Biên: Dứa quả 8.000 - 15.000 đồng/kg. Ổi có giá từ 15.000-20.000đồng/kg. Mít từ 15.000 - 20.000 đồng/kg. Vải Điện Biên từ 20.000 - 30.000 đồng/kg...

Dự báo trong thời gian tới, sản lượng dứa cho thu hoạch giảm mạnh do vào cuối vụ, lượng cung không đủ cầu, giá dứa tiếp tục tăng.

1.4 Ngô

Diện tích gieo trồng 20.784 ha (huyện Điện Biên 2.795,4 ha; Điện Biên Đông 869,5 ha; Mường Ảng 630 ha; Tuần Giáo 5.120 ha; Mường Chà 2.543 ha; Tủa Chùa 4.911 ha, Nậm Pồ 1.749,6 ha; Mường Nhé 1.134,5 ha;

Thị xã Mường Lay 342,8 ha, TP.Điện Biên Phủ 688,2 ha), chậm hơn cùng kỳ năm trước 6.027,3 ha.

Giá ngô hạt dùng trong chăn nuôi trong tháng duy trì ở mức từ 5.000 - 6.100 đồng/kg ; ngô bắp 3.000 - 5.000 đồng/kg.

1.5 Khoai

1.5.1. Khoai tây

Diện tích trồng 23,17 ha (huyện Tuần Giáo 07 ha; Mường Chà 16,17 ha).

1.5.2. Khoai sọ

Diện tích trồng 150 ha (huyện Điện Biên Đông 47,8 ha; Tủa Chùa 75 ha; Nậm Pồ 27,2 ha). Nhanh hơn cùng kỳ năm trước 32 ha.

1.6 Lạc

Diện tích gieo trồng 673,56 ha (huyện Điện Biên 43,5 ha; Điện Biên Đông 41,4 ha; Mường Ảng 39,9ha; Tuần Giáo 95,7 ha; Mường Chà 62,6 ha, Tủa Chùa 15 ha, Nậm Pồ 226,3 ha; Mường Nhé 113 ha; TP.Điện Biên Phủ 36,2 ha), chậm hơn cùng kỳ năm trước 75,2 ha. Diện tích thu hoạch 30 ha, ước sản lượng 27 tấn.

Trên thị trường lạc củ tươi chắc, đẹp, được thu mua với giá 20.000 - 25.000 đồng/kg (tăng 2.000 – 3.000 đồng/kg), lạc hạt khô 60.000 – 80.000 đồng/kg.

2. Cây công nghiệp

2.1 Chè

Tổng diện tích chè toàn tỉnh 612,9 ha (Mường Ảng 17 ha; Tủa Chùa 595,9 ha). Sản lượng đạt 34 tấn.

Giá thu mua chè lá tươi bình quân 10.000 đồng/kg; chè búp tươi cây thấp 13.000 đồng/kg; chè búp tươi cây cao 30.000 đồng/kg.

Giá chè shan cổ thụ thành phẩm 600.000 đồng/kg, chè xanh thành phẩm từ 250.000 – 300.000 đồng/kg.

3. Sản phẩm chăn nuôi

3.1 Tình hình sản xuất, tiêu thụ

Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh phát triển tương đối ổn định. Đàn bò vẫn luôn được chú trọng phát triển, các chính sách ưu tiên hỗ trợ về giống và đầu tư chuồng trại vẫn luôn được quan tâm giúp các hộ chăn nuôi phát triển sản xuất. Ước tính số lượng đầu con gia súc, gia cầm tháng 5/2023 như sau: Đàn trâu 136.432 con; đàn bò 98.282 con; đàn lợn 310.957 con; đàn gia cầm 4.675,65 nghìn con (gà 3.553,30 nghìn con).

Dự ước số đầu con xuất chuồng và sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng đều tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau: trâu số con xuất chuồng 792 con, tăng 3,39%; sản lượng thịt hơi xuất chuồng 220,75 tấn, tăng 3,88%. Bò số con xuất chuồng 1.040 con, tăng 4,73%; sản lượng thịt hơi xuất chuồng 209,46 tấn, tăng 4,36%. Lợn số con xuất chuồng 21.805 con, tăng 1,84%; sản lượng thịt hơi xuất chuồng 1.091,33 tấn, tăng 4,39%. Gia cầm hơi xuất chuồng 420,11 tấn; trong đó: thịt gà hơi 292,88 tấn, tăng 2,18%; sản lượng trứng gia cầm 4.880,72 nghìn quả, tăng 2,78%.

Số con và sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng đều tăng do trong tháng có dịp kỷ niệm 69 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lượng du khách đến Điện Biên tăng cao nên nhu cầu tiêu dùng tăng; bên cạnh đó trọng lượng bình quân thịt hơi xuất chuồng trên con của đàn gia súc, gia cầm tăng so với cùng kỳ năm trước nên sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng. Mặc dù giá cả nhiều sản phẩm chăn nuôi tăng, xong chi phí đầu vào cho chăn nuôi khá cao, do đó hiệu quả kinh tế mang lại cho người chăn nuôi chưa cao.

3.2 Diễn biến thị trường

Giá mặt hàng thịt lợn trong tháng ổn định so với tháng 4/2023. Hiện tại giá lợn hơi trung bình từ 55.000 - 65.000 đồng/kg. Tại thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên giá lợn hơi hiện được thu mua với giá 55.000 - 57.000 đồng/kg, tại huyện Tuần Giáo 58.000 đồng/kg, Mường Ảng 57.000 đồng/kg, các địa phương như Mường Chà, Điện Biên Đông, Tủa Chùa giá lợn hơi giao dịch ở mức 62.000 – 65.000 đồng/kg.

Tình hình bán lẻ: tại các chợ dân sinh trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ thịt ba chỉ giá 110.000 đồng/kg; thịt mông sấn giá 100.000 đồng/kg.

Đối với các sản phẩm gia cầm, gà ri thả vườn nuôi trên 05 tháng dao động từ 110.000 – 140.000 đồng/kg, có nơi bán được trên 150.000 đồng/kg (Mường Chà, Tủa Chùa); gà công nghiệp trung bình từ 65.000 - 100.000 đồng/kg (tăng 5000 – 10.000 đồng/kg), cao nhất tại huyện Điện Biên mức giá 100.000 đồng/kg; Vịt hơi sống giá 70.000 – 100.000 đồng/kg.

Sản phẩm thịt trâu, bò tương đối ổn định. Theo điều tra thực tế các chợ dân sinh tại một số huyện, thị và thành phố Điện Biên Phủ, thịt bò bắp giá 180.000 – 250.000 đồng/kg; thịt bò thăn 240.000 – 250.000 đồng/kg. ba chỉ bò 180.000 – 200.000 đồng/kg; thịt trâu bắp 150.000 – 270.000 đồng/kg; thịt trâu thăn 230.000 – 250.000 đồng/kg.

Thị trường tiêu thụ ngoại tỉnh: Các sản phẩm chăn nuôi của tỉnh chủ yếu xuất bán dưới dạng thành phẩm đã qua chế biến (chế biến khô, lên men, làm chua), thị trường tiêu thụ chủ yếu các tỉnh thành phía Bắc như: Sơn La, Hà Nội, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Hà Nam, Ninh Bình... Trong tháng kiểm dịch vận chuyển được 80 con lợn đi Hòa Bình và 269 kg thịt trâu khô đi Hà Nội.

4. Sản phẩm thủy sản

Nuôi trồng và khai thác thuỷ sản trên địa bàn tỉnh được duy trì phát triển tốt, dự ước toàn tỉnh có 2.740,58 ha ao, hồ nuôi trồng thủy sản, tăng 0,52% so với cùng kỳ năm trước (nuôi cá 2.739,08 ha). Mô hình nuôi cá lồng trên các hồ chứa nước, mô hình nuôi cá bể bồn tại xã Tênh Phông huyện Tuần Giáo với 2.205 m3 cá hồi. Tổng số lượng lồng bè hiện có trên địa bàn tỉnh là 306 lồng, với tổng thể tích 45.404 m3.

Sản lượng thủy sản trong tháng ước đạt 390,07 tấn, tăng 3,62% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Cá đạt 377,68 tấn, tăng 3,8%; tôm đạt 2,72 tấn, giảm 2,86%; thủy sản khác đạt 9,67 tấn, giảm 1,12%. Tính chung 5 tháng đầu năm 2023, sản lượng thủy sản ước đạt 1.931,05 tấn, tăng 3,49% so với cùng kỳ năm

trước, bao gồm: Sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 1.810,90 tấn, tăng 3,74%; sản lượng thủy sản khai thác đạt 120,15 tấn, giảm 0,09%.

Sản lượng thủy sản nuôi trồng tháng 5/2023 ước tính đạt 369,44 tấn, tăng 3,82% so với thực hiện cùng kỳ năm trước, trong đó: Cá đạt 364,28 tấn, tăng 3,87%; tôm đạt 0,95 tấn, tăng 1,06%. Tính chung 5 tháng đầu năm 2023, sản lượng thủy sản nuôi trồng ước tính đạt 1.810,90 tấn, tăng 3,74% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Cá đạt 1.787,83 tấn, tăng 3,78%; tôm đạt 0,95 tấn, tăng 0,87%.

Sản lượng thuỷ sản khai thác tháng 5/2023 dự ước đạt 20,63 tấn, tăng 0,19% so với thực hiện cùng kỳ năm trước, trong đó: Cá đạt 13,40 tấn, tăng 1,9%; tôm đạt 1,77 tấn, giảm 4,84%. Tính chung 5 tháng đầu năm 2023, sản lượng thủy sản khai thác ước tính đạt 120,15 tấn, giảm 0,09% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Cá đạt 81,83 tấn, tăng 1%; tôm đạt 13,41 tấn, giảm 2,69%.

Thị trường tiêu thụ các sản phẩm thủy sản ổn định so với tháng 4/2023: Cá Rô phi đơn tính có giá từ 35.000 - 50.000 đồng/kg, cá chép 60.000 - 80.000 đồng/kg; tôm rảo nuôi nước ngọt 180.000 – 200.000 đồng/kg.

5. Các mặt hàng vật tư nông nghiệp

5.1. Thức ăn chăn nuôi

Trong tháng 5/2023, giá các chủng loại nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng nhẹ, như giá khô đậu tương tại Cái Lân (Quảng Ninh) là 16.700 đ/kg*(tăng 100đ/kg);* giá cám gạo tại Đồng Tháp là 7.300 - 7.800 đ/kg;... làm giá thức ăn chăn nuôi thành phẩm trong nước tăng.

Hiện tại trên địa bàn tỉnh Điện Biên giá các loại thức ăn chăn nuôi thành phẩm tăng so với tháng trước, cụ thể: giá thức ăn hỗn hợp cho lợn từ 12.600 - 14.700đ/kg (Tăng 500 đ/kg), thức ăn hỗn hợp cho gà từ 14.200 - 15.200đ/kg, thức ăn cho vịt từ 14.300 - 15.300đ/kg, xuất, thức ăn cho cá từ 16.000 - 23.000 đồng/kg tùy theo hãng sản xuất.

Dự báo: trong thời gian tới giá các loại thức ăn chăn nuôi thành phẩm có thể tăng nhẹ do giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng.

5.2. Phân bón

Giá bán lẻ các loại phân bón trên địa bàn tỉnh ổn định, phổ biến ở mức: Đạm U rê Hà Bắc 12.000 -13.000 đồng/kg, một số huyện bán giá cao hơn như Mường Chà, Tủa Chùa 15.000 đồng/kg, Điện Biên Đông 16.000 đồng/kg; Phân NPK Lâm Thao (5.10.3) 6.000 - 8.500 đồng/kg; Lân Văn Điển 5.500 – 7.000 đồng/kg.

5.3. Các loại vật tư khác

Giá các loại giống vật nuôi, thuỷ sản cơ bản ổn định. Giá lợn giống 70.000 – 110.000 đồng/con giống; gà giống 12.000 – 20.000 đồng/con giống; vịt giống 8.000 – 15.000 đồng/con giống.

Giá thuốc thú y, thuốc BVTV ít biến động, tương đối ổn định.

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

II. Một số nhận định và dự báo

Trong tháng tới nhu cầu nông dân sử dụng phân bón, thuốc BVTV sẽ tăng do người dân tập trung sản xuất lúa vụ mùa. Ngoài ra, một số cây trồng trên nương như: ngô, chăm sóc và trồng mới cây ăn quả do vậy nhu cầu sử dụng phân bón để thực hiện xuống giống, chăm sóc cũng tăng cao. Dự báo thời gian tới giá các loại vật tư trên giữ mức ổn định.

Đối với việc sản xuất các sản phẩm nông sản vẫn được duy trì ổn định, đảm bảo theo kế hoạch phát triển sản xuất đề ra, không có những biến động quá lớn do nông dân đã chủ động kế hoạch sản xuất và tình hình dịch bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tiếp tục được kiểm soát tốt nên nông dân yên tâm sản xuất. Dự báo trong thời gian tới giá lúa, gạo tiếp tục giữ ổn định do nguồn cung ứng dồi dào. Giá rau, củ, quả có thể giảm nhẹ do bước vào mùa mưa nguồn cung dồi dào, đa dạng các loại sản phẩm.

Trên đây là Báo cáo tình hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ và phát triển thị trường nông sản; giá một số mặt hàng nông sản tháng 5 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kính gửi Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở (B/c);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các Công ty, HTX lĩnh vực Nông nghiệp;
- Văn phòng Sở (Đăng trên trang TTĐT);
- Lưu: VT; QLCL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Chu Thị Thanh Xuân